

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 16 - 2 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam;

Thẩm phán: Bà Trần Thị Mỹ Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Thường;

Ông Trần Mai Khanh;

Bà Hồ Thị Thanh Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bảo Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hạnh Tịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 2 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Hoàng Văn H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 11 năm 1981 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Hoàng Văn N và bà Nguyễn Thị H1; Bị cáo có vợ thứ nhất: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1988 (đã ly hôn); vợ thứ hai: Lê Thị D, sinh năm 1990; Có 02 con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 11/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/9/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 đến nay (Có mặt).

2. Họ tên: **Ngô Quang H2**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1990 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: K, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Ngô Quang D1 (đã chết) và bà Vũ Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/9/2017 bị Công an huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 200.000 đồng về hành vi Vi phạm quy định về trật tự công cộng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 đến nay (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H:* Luật sư Đặng Thị Thanh H3 - Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh N (Có mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Mã Văn T1, sinh năm 1965

Địa chỉ: K, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Cao Khắc Đ, sinh năm 1998

Địa chỉ: Xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

(Những người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2022, Hoàng Văn H mua của một người đàn ông tên B không rõ lai lịch hành nghề xe lai ở khu vực ngã ba Cầu B huyện D, tỉnh Nghệ An 07 gói ma túy (02 gói màu hồng và 05 gói màu xanh) với giá 35.000.000đ và trả thêm 5.000.000đ tiền công, sau đó đưa số ma túy về nhà cất trên nóc tủ bếp để bán kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ ngày 19/9/2022, Ngô Quang H2 gọi điện cho Hoàng Văn H để hỏi mua 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) ma túy Hồng phiến thì Hòa đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại công viên nước khu đô thị H thuộc xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, ngay sau đó H2 và H gặp nhau tại địa điểm đã hẹn. Tại đây, H2 đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và nhận 01 (một) gói ni lông màu trắng bên trong có 13 (Mười ba) viên ma túy H4 phiến. Sau khi mua được ma túy, H2 cầm số ma túy đến nhà nghỉ S tại thị

trần D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Khoảng 10 giờ ngày 20/9/2022, H2 lấy gói ma túy ra dùng băng dính màu đen quấn lại bỏ vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi gọi xe ôm chở đến khu vực bên cá L thuộc xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang Ngô Quang H2 có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Ngô Quang H2 01 (Một) hộp thuốc lá màu vàng nhãn hiệu THĂNG LONG bên trong có 01 (Một) gói ni lông trong suốt được quấn băng dính màu đen chứa 13 (Mười ba) viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy). Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng. Ngô Quang H2 khai nhận số ma túy hồng phiến trên mua của Hoàng Văn H, sinh năm 1981 trú tại xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Cùng ngày, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn H tại xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An thu giữ trên nóc tủ bếp treo tường ở nhà bếp của Hoàng Văn H: 05 (Năm) gói ni lông màu xanh có đặc điểm kích thước giống nhau bên trong mỗi túi chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén đều có ký hiệu “WY” (nghỉ là ma túy); 02 (Hai) gói ni lông màu hồng có đặc điểm kích thước giống nhau bên trong mỗi túi chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén đều có ký hiệu “WY” (nghỉ là ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen.

Bản Kết luận giám định số 1172/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 26/9/2022 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

“- Mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Ngô Quang H2 gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Ngô Quang H2 có tổng khối lượng là 1,275g (Một phẩy hai trăm bảy mươi lăm gam).

- 7 (Bảy) mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu từ M2 đến M8) thu giữ của Hoàng Văn H gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Hoàng Văn H có tổng khối lượng là 128,660g (Một trăm hai mươi tám phẩy sáu trăm sáu mươi gam)”.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-P1 ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Ngô Quang H2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối

với bị cáo Hoàng Văn H. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Quang H2. Xử phạt bị cáo H 20 năm tù, xử phạt bị cáo H2 từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, buộc các bị cáo chịu nghĩa vụ án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật, truy thu từ bị cáo H số tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H không tranh luận gì về tội danh và điều khoản mà kiểm sát viên đề nghị áp dụng, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo H được hưởng để áp dụng mức hình phạt đầu khung như lời đề nghị của kiểm sát viên.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận hoặc tự bào chữa, lời nói sau cùng trước khi nghị án các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để có cơ hội sớm trở về với gia đình và cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện D, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 – Bộ tư lệnh Cảnh sát biển, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Quang H2 và biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Văn H cũng như lời khai của những người chứng kiến đã được công bố tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Bị cáo Hoàng Văn H sau khi mua ma túy của người đàn ông tên B không rõ lai lịch thì khoảng 21 giờ ngày 19/9/2022 tại công viên nước khu đô thị H thuộc xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An đã bán cho Ngô Quang H2 một gói chứa 13 viên Methamphetamine có khối lượng 1,275g, khi khám xét nơi ở của

bị cáo H thu giữ thêm 128,660g Methamphetamine là số ma túy còn lại sau khi đã bán cho H2. Tổng khối lượng ma túy bị cáo H đã mua bán là 129,935 gam Methamphetamine. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và tổng khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Quang H2 đã mua ma túy của bị cáo H nhằm mục đích sử dụng, khoảng 10 giờ 35 phút, ngày 20/9/2022 tại bến cá Lạch Vạn thuộc xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị phát hiện bắt giữ thu được 1,275gam Methamphetamine. Hành vi bị cáo đã thực hiện và khối lượng ma túy thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm. Tuy nhiên hành vi thực hiện tội phạm của từng bị cáo đã cấu thành các tội danh độc lập được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo Hoàng Văn H thực hiện tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo Ngô Quang H2 thực hiện tội phạm nghiêm trọng đều xâm phạm vào chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn H đã bị kết án một lần chưa được đương nhiên xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm bởi vậy chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Ngô Quang H2 đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, tính đến thời điểm phạm tội lần này được coi như chưa bị xử lý hành chính nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo H có bố đẻ là người có công với cách mạng nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo, bị cáo H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để lượng hình đối với từng bị cáo như đề nghị của kiểm sát viên và người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

[5] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của các bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày không có tài sản nào tạo lập từ việc phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên.

[6] Biện pháp tư pháp: Truy thu từ bị cáo Hoàng Văn H số tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Người đàn ông tên B đã bán ma túy cho Hoàng Văn H do không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên không có căn cứ để xử lý trong cùng vụ án này.

[8] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy chất ma túy còn lại sau khi lấy mẫu để giám định là vật chứng của vụ án. Tịch thu hai chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo H chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu nghĩa vụ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Ngô Quang H2 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn H.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Quang H2.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Ngô Quang H2 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2022.

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiêu hủy các vỏ bao niêm phong và số ma túy còn lại của vụ án gồm: 1,08 gam Methamphetamine thu giữ của Ngô Quang H2, 114,235 gam Methamphetamine thu giữ của Hoàng Văn H5.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước gồm: 01 Một chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng-trắng đã qua sử dụng số Imei1: 86799403008851 Imei2:

86799403008844 thu giữ của Ngô Quang H2 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, số Imei1: 351778661405114, Imei2: 351778661905113 thu giữ của Hoàng Văn H.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng có số Imei1: 865545058585736, Imei2: 865545058585728.

(Đặc điểm tình trạng, khối lượng, số lượng như trong biên bản giao, nhận vật chứng giữa cán bộ Cơ quan cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An lập ngày 11/01/2023)

Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ Hoàng Văn H là: 585.000đ (*Năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn H; Ngô Quang H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo Hoàng Văn H và Ngô Quang H2 có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã D;
- UBND thị trấn D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Lam